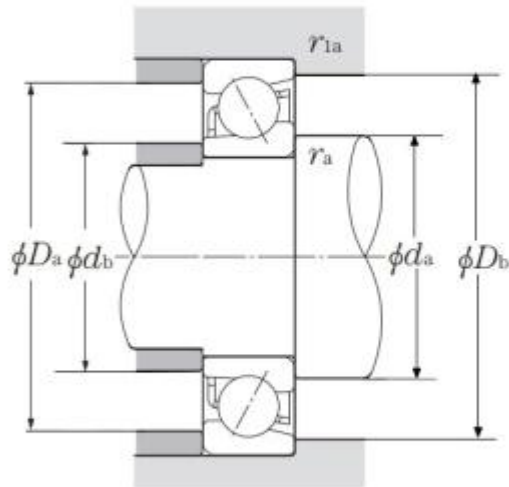


Vòng bi 7004UCG/GMP42



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	20 mm
D - Đường kính ngoài	42 mm
B - Chiều rộng	12 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	28,1 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	26,4 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	34,9 mm

D2 - Đường kính trong vòng ngoài	38,4 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	10,3 mm
α - Góc tiếp xúc	15 °
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,6 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	0,3 mm
Lớp chính xác	P42
Trọng lượng	0,067 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	12,3 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	6,6 kN
f0 - Hệ số	14.1
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	59500 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	37200 tr/min
Mức tải trước	GM
Giá trị tải trước	0,137 kN
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	24,5 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	37,5 mm
Db max - Đường kính vai tối đa OR	39,5 mm
r1a - Bán kính góc lượn tối đa	0,3 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	0,6 mm